

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 07/CTCPTMDVCV/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG

Địa chỉ trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243 222 3000 **Fax:** 0243 722 6352 **E-mail:** huong.tranmai@ggg.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0102721191

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

TCVN ISO 22000:2007 /ISO 22000:2005

Số giấy chứng nhận: HA 209/1.15.E

Nơi cấp: TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP - QUACERT.

Ngày cấp: 30/11/2015

I. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Si rô mạn pha trà xanh mật ong (Green Tea Honey Plum Nat Syrup)

2. Thành phần: Nước đường mạn [nước mạn, đường, chất điều chỉnh độ acid (330), chất tạo ngọt (950, trisodium glycyrrhizinate), chất bảo quản (211, 223)], nước đường mạn (mạn, đường, muối, chất điều chỉnh độ acid (296, 330), chiết xuất cam thảo, chất điều vị (637), chất tạo ngọt (954(iv), 952(iv), chất bảo quản (210, 223)], bột mạn (mạn, đường, muối, chất bảo quản (202), chất làm dày(509)], xi rô đường fructose cao, nước, chất điều chỉnh acid (330, 296), muối, chất điều chỉnh độ acid (331(i)), hương tổng hợp, chất tạo ngọt (950), chất bảo quản (202)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

4. Bảo quản và hướng dẫn sử dụng:

- **Bảo quản:** ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp
- **Hướng dẫn sử dụng:** Dùng để chế biến đồ uống hoặc món ăn phù hợp; sau mở bảo quản lạnh ở nhiệt độ $\leq 4^{\circ}\text{C}$

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- **Chất liệu bao bì:** Trong hũ nhựa PP chuyên dùng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- **Quy cách đóng gói:** Khối lượng tịnh: 4kg/hũ hoặc tùy theo nhu cầu thị trường.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- **Xuất xứ:** Đài Loan

- **Tên cơ sở sản xuất:** Chen En Food Product Enterprise Co., Ltd.

- **Địa chỉ:** 1F, No.1, Qiao'an St., Zhonghe Dist., New Taipei City, 23557, Taiwan

- **Tên cơ sở nhập khẩu:** CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG

Địa chỉ trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm:



Sirô mật pha trà xanh mật ong (Green Tea Honey Plum Nat Syrup)

Thành phần: Nước đường mật, xi rô đường fructose cao, nước, muối [nước mật, đường, chiết xuất cam thảo, hương tổng hợp và các loại phụ gia được phép sử dụng khác

NSX-HSD: in trên bao bì

KLT: in trên bao bì

Bảo quản: ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để chế biến đồ uống hoặc món ăn phù hợp, sau mở bảo quản lạnh ở nhiệt độ $\leq 4^{\circ}\text{C}$

Xuất xứ: Đài Loan

Tên cơ sở sản xuất: Chen En Food Product Enterprise Co., Ltd.

Địa chỉ: 1F, No.1, Qiao'an St., Zhonghe Dist., New Taipei City, 23557, Taiwan

Tên cơ sở nhập khẩu: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG

Địa chỉ trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

Đạt yêu cầu theo QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn giới hạn ô nhiễm VSV trong thực phẩm.

Đạt yêu cầu theo QCVN 8-2: 2011/BYT Quy chuẩn giới hạn kim loại nặng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà nội, ngày 5 tháng 5 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC ĐỐI NGOẠI

Mai Trọng Phú

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



GIẤY CHỨNG NHẬN

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày.....tháng.....năm 20.....

Chứng nhận Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỎNG VÀNG – NHÀ MÁY AN KHÁNH

Trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Nhà máy: Trạm cân 80 tấn, Khu công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

TCVN 5603:2008 (CAC/RCP 1-1969, Rev.4-2003)

Phạm vi được chứng nhận: Sơ chế thực phẩm; Chế biến suất ăn công nghiệp, món ăn phục vụ nhà hàng;
Chế biến, đóng gói kem, nước cốt nấm, nước cốt lấu, gia vị lấu, sốt sệt và mỳ tươi

Số Giấy chứng nhận: HA 244/1.15.03

Hiệu lực Giấy chứng nhận: Từ ngày 30/11/2015 đến ngày 29/11/2018

Ngày chứng nhận lần đầu: 14/08/2013



GIÁM ĐỐC ĐỐI NGOẠI
Mai Trọng Phú

TỔNG CỤC TRƯỞNG
Tổng cục TCĐLCL

ThS. Trần Văn Vinh

CHỦ TỊCH
Hội đồng Chứng nhận

TS. Phạm Hồng

GIÁM ĐỐC

Trung tâm Chứng nhận Phù hợp



ThS. Nguyễn Nam Hải

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



GIẤY CHỨNG NHẬN



Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỎNG VÀNG - NHÀ MÁY AN KHÁNH

Trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Nhà máy: trạm cân 80 tấn, Khu công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

TCVN ISO 22000:2007 / ISO 22000:2005

Phạm vi được chứng nhận: Sơ chế thực phẩm; Chế biến suất ăn công nghiệp, món ăn phục vụ nhà hàng; Chế biến, đóng gói ken, nước cốt nầm, nước cốt lấu, gia vị lấu, sốt sệt và mỳ tươ

Số Giấy chứng nhận: HA 209/1.15.E

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 30/11/2015 đến ngày 29/11/2018

Ngày chứng nhận lần đầu: 15/09/2014



GIÁM ĐỐC ĐỐI NGOẠI
Mai Trọng Phú



TỔNG CỤC TRƯỞNG
Tổng cục TCDLCL

ThS. Trần Văn Vinh

CHỦ TỊCH
Hội đồng Chứng nhận

TS. Phạm Hồng



ThS. Nguyễn Nam Hải



KHUE NAM
committed to quality

CÔNG TY TNHH DV KHCN KHUÊ NAM

KHUE NAM TECHNOLOGY SCIENCE SERVICES CO., LTD



Số : 1705415(2A)/KQKN
Mã số: 1705088-5

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VANG**
Địa chỉ: Số 60, Phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam
Tên mẫu: Si rô mật pha trà xanh mật ong (Green Tea Honey Plum Nát Syrup)
Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong hũ kín
Ngày nhận mẫu: 13/05/2017 Thời gian thử nghiệm: 13/05 – 19/05/2017
Ngày trả kết quả: 20/05/2017

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 5 tháng 5 năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Chì (Pb)	mg/kg	KPH(LOD = 0.01)	AOAC 999.11
02	Tổng vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	2.2x10 ²	ISO 4833-1:2013
03	Coliforms	CFU/g	Không phát hiện	ISO 4832:2006 (*)
04	Escherichia Coli	CFU/g	Không phát hiện	ISO 16649-2:2001 (*)
05	Clostridium perfringens	CFU/g	Không phát hiện	ISO 7937:2004
06	Staphylococcus aureus	CFU/g	Không phát hiện	ISO 6888-3:2003
07	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	Không phát hiện	ISO 21527-1:2008
08	Streptococci faecal	CFU/g	Không phát hiện	ISO 7899-2:2000
09	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	Không phát hiện	ISO 16266:2006

Ghi chú (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005

Các chỉ tiêu 03-09 có ngưỡng phát hiện = 10CFU/g

KPH: Không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện

Phụ trách PTN

Nguyễn Kim Liễu



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hồng

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm. Thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc công ty TNHH DV KHCN Khuê Nam.

Công ty TNHH DV KHCN Khuê Nam
Khoa học Công nghệ Khuê Nam

2/17 Phạm Văn Bạch, Phường 15,
Quận Tân Bình/TP. HCM

Email: khuenamts@gmail.com
Tel: 08.38153088 - 38158979 Fax: 08.38158979

BM 5.7/1 (05/10/2016)

www.khuenam.com

SAO Y BẢN CHỨNG
Số : 1705415(1)/CQV
Mã số: 1705088-5
Ngày.....tháng.....năm 20.....

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG**
Địa chỉ: Số 60, Phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam
Tên mẫu: Si rô mận pha trà xanh mật ong (Green Tea Honey Plum Nat Syrup)
Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong hũ kín
Ngày nhận mẫu: 13/05/2017 Thời gian thử nghiệm: 13/05 – 19/05/2017
Ngày trả kết quả: 20/05/2017

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Carbohydrate	%	1.68	TCVN 4594:1988
02	Protein	%	KPH(LOD = 0.1)	AOAC 991.20(*)
03	Lipid	%	KPH(LOD = 0.1)	TK.AOAC 948.22 (*)
04	Độ ẩm	%	97.40	AOAC 931.04 (*)
05	Hàm lượng tro tổng	%	0.92	AOAC 941.12 (*)

Ghi chú (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC
KPH: Không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện

Phụ trách PTN

Nguyễn Kim Liễu



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hồng

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm. Thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc công ty TNHH DV KHCN Khuê Nam.